



DANH MỤC THÔNG BÁO SÁCH MỚI LUẬN VĂN, LUẬN ÁN NĂM 2026

LUẬN VĂN			
STT	MÃ XẾP GIÁ	BARCODE	TÊN TÀI LIỆU
1	HF5415.32 .NG527H 2025	353050	Ảnh hưởng của livestream và khuyến mại đến hành vi mua ngẫu hứng của người tiêu dùng thể hệ Y và thể hệ Z trên sàn giao dịch thương mại điện tử tại Việt Nam / Nguyễn Thu Hà; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Dũng
2	QA76.9 .NG527Y 2025	353066	Áp dụng phương pháp phân cụm mờ bán giám sát phân tích dữ liệu đồng tác giả / Nguyễn Hải Yên; Người hướng dẫn khoa học: Trần Đình Khang
3	QA76.9 .W302L 2026	363331	Application of AI & ML in Finance and Asset Management / Liyana Arachchige Uvin Induwara Wijesinghe; Người hướng dẫn khoa học: Trần Việt Trung
4	QA76.9 .NG527L 2025	353090	Application of data lakehouse architecture in distributed data management and analysis = Ứng dụng kiến trúc data lakehouse trong việc quản lý và phân tích dữ liệu phân tán / Nguyễn Lê Ngọc Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu Trang
5	TJ217 .Đ312B 2025	363165	Application of disturbance observer-based off-policy adaptive reinforcement learning for surface vessel control = Ứng dụng học tăng cường theo off-policy kết hợp quan sát nhiễu cho điều khiển hệ tàu thủy / Đinh Lâm Bảo; Người hướng dẫn khoa học: Đào Phương Nam
6	R858 .L250T 2026	363304	Application of Machine Learning on Processing EEG Signal for deteting mental illness = Ứng dụng phương pháp học máy xử lý tín hiệu điện não nhằm phát hiện bệnh liên quan đến thần kinh / Lê Sơn Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Phúc Ngọc
7	QA76.9 .NG450A 2026	363302	Applying reinforcement learning in quantitative trading = Ứng dụng học tăng cường trong giao dịch định lượng / Ngô, Vân Anh; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Bá Lâm
8	QA76.9 .NG527T 2026	363167	Assessing the generalization ability of machine learning models using generative models, application to multi-object tracking = Phương pháp đánh giá khả năng tổng quát hóa các mô hình học máy sử dụng mô hình sinh, ứng dụng trong bài toán theo vết đa đối tượng / Nguyễn Duy Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Lan, Thân Quang Khoát

9	QA76.76 .B510Đ 2026	353084	Automated Heuristic Design for Dynamic Resource Allocation in Software-Defined Networks Using Evolutionary Algorithms and Deep Learning = Thiết kế Heuristic tự động dựa trên thuật toán tiến hóa và phương pháp học sâu giải bài toán phân bổ tài nguyên động trong mạng định nghĩa phần mềm / Bùi Trọng Đức; Người hướng dẫn khoa học: Huỳnh Thị Thanh Bình
10	QA76.9 .NG527H 2025	353082	Bài toán ước lượng chính xác hình dạng 3D cơ thể người và ứng dụng trong thời trang số / Nguyễn Quang Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Trần Ngọc Thắng
11	TJ222 .Đ455T 2026	363303	Bộ điều khiển thông minh kết hợp hệ thống SCADA / Đồng, Xuân Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Đào Quý Thịnh
12	QD116 .NG527Đ 2026	363218	Cảm biến điện hóa trên cơ sở vật liệu khung cơ kim phát hiện các phenolic acid trong trái cây / Nguyễn Tiến Đạt; Người hướng dẫn khoa học: Trần Vĩnh Hoàng, Vũ Thị Thu
13	R858 .L250A 2026	363282	Cảnh báo sớm nguy cơ ngủ gật của lái xe dựa trên tín hiệu y sinh / Lê Quang Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Mạnh Thắng
14	SB951 .PH105H 2026	363235	Chế tạo và đánh giá hiệu lực ức chế nấm của chế phẩm từ cao chiết cốt khí củ (Polygonum cuspidatum) và nano TiO ₂ đối với một số nấm gây bệnh trên cây dưa (Cucumis melo L.). / Phan Thị Hiệp; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Đình Hoàng, Lê Đăng Quang
15	G155.8 .NG527V 2025	353031	Chiến lược phát triển kinh tế du lịch trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2026-2030 / Nguyễn Văn Vũ; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Quang
16	QA76.76 .PH104S 2026	363356	Chuyển đổi từ Kiến trúc Monolithic sang Microservices và ứng dụng / Phạm Xuân Sang; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thành Nam
17	QA76.87 .M103T 2025	353061	Computer vision applications in classroom monitoring = Ứng dụng thị giác máy tính trong giám sát lớp học / Mai Đức Trung; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Nhất Hải
18	TJ217 .Đ450D 2026	353039	Consensus protocols for nonlinear multi-agent systems with disturbances and parametric uncertainties = Điều khiển đồng thuận cho hệ đa tác tử phi tuyến với nhiễu và tham số bất định / Đỗ Mạnh Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Doãn Phước
19	TK7872 .L561H 2026	363295	Control Design for Electric Vehicle Propulsion Systems Powered by Multilevel Inverters = Điều khiển hệ truyền động cho xe điện cấp nguồn từ biến tần đa mức / Lương Gia Huy; Người hướng dẫn khoa học: Võ Duy Thành

20	TK7872 .Đ116L 2025	353073	Control of grid following and grid forming inverters in modern power system = Điều khiển biến tần tạo lưới và biến tần nối lưới trong hệ thống lưới điện/ Đặng Khánh Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Bảo Huy
21	TL220 .PH104T 2025	363162	Đánh giá ảnh hưởng đặc tính giảm chấn đến dao động của ô tô điện / Phạm Minh Tú; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Minh Hoàng
22	TX401.2 .TR121H 2025	353042	Đánh giá chất lượng hạt tiêu thu mua tại một số vùng trồng tiêu ở Việt Nam / Trần Thu Hà; Người hướng dẫn khoa học: Cung Thị Tố Quỳnh
23	QP801 .Đ406N 2026	363266	Đánh giá đặc tính probiotic và đặc tính kỹ thuật của các chủng vi khuẩn lactic dùng làm giống khởi động trong sản xuất thịt chua / Đoàn Thị Nhung; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Tuấn Anh, Hoàng Thị Lan Anh
24	TX531 .NG450X 2025	353004	Đánh giá điều kiện vệ sinh trong nhà hàng khách sạn và biến đổi vi sinh vật của quá trình bảo quản lạnh sản phẩm đã chế biến / Ngô Đài Xuân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thảo
25	RC889 .PH104O 2025	352998	Đánh giá hiệu quả của kỹ thuật ICSI và kỹ thuật microTESE trên nhóm bệnh nhân nam vô tinh không bế tắc do tiền sử quai bị / Phạm Thị Kiều Oanh; Người hướng dẫn khoa học: Trương Quốc Phong, Lại Thị Tuấn Việt
26	TD195 .NG527Đ 2026	363256	Đánh giá khả năng sản xuất viên đốt từ sinh khối nông nghiệp và rác thải sinh hoạt / Nguyễn Hồng Đức; Người hướng dẫn khoa học: Đinh Quang Hưng
27	RC386.6 .V400Q 2025	363179	Đánh giá mức độ tập trung dựa trên tín hiệu EEG / Vũ Hoàng Quy; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Phúc Ngọc
28	QA76.9 .PH104T 2026	363321	Đánh giá nguy cơ gây mất an ninh xã hội của công dân tuổi từ 13 đến 25 tuổi / Phạm Văn Toàn; Người hướng dẫn khoa học: Tạ Hải Tùng, Bùi Quốc Trung
29	SF94.5 .B510H 2025	353019	Đánh giá tính an toàn của một số chủng Bacillus spp. có lợi định hướng ứng dụng trong chăn nuôi / Bùi Hoàng Hà; Người hướng dẫn khoa học: Hồ Phú Hà, Lưu Quỳnh Hương
30	LB1028.5 .PH104T 2026	363173	Đánh giá trải nghiệm của sinh viên trên nền tảng Metaverse trong giảng dạy trực tuyến bậc đại học / Phạm Văn Tú; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hiền
31	R857 .NG527K 2026	363253	Deep learning based traumatic brain injury outcome prediction using multi-modal data = Nghiên cứu và phát triển phương pháp tiên lượng chấn thương sọ não sử dụng kết hợp thông tin đa thể thức dựa trên học sâu / Nguyễn Thái Khánh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Thanh Hải

32	QA76.9 .TR121L 2026	363337	DeepPSO: Particle swarm optimization with neural-enhanced hyperparameters selection in combinatorial optimization problems = DeepPSO: Sử dụng học sâu tối ưu việc lựa chọn siêu tham số cho giải thuật bầy đàn trong bài toán tối ưu hoá tổ hợp / Trần Hải Long; Người hướng dẫn khoa học: Huỳnh Thị Thanh Bình, Phạm Đình Thành
33	TJ211 .V400C 2026	363305	Design control structures for parallel platforms in maritime applications = Phát triển thuật toán điều khiển cho robot song song trong ứng dụng hàng hải. / Vũ Đức Cường; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tùng Lâm
34	TJ213 .V400H 2026	363330	Design of matrix-scaled consensus control for multi-agent systems with time-delays = Thiết kế điều khiển đồng thuận ma trận tỉ lệ cho hệ đa tác tử với trễ / Vũ Huy Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Tuấn
35	QA76.9 .H100H 2026	363298	Detecting co-owned crypto wallets on blockchain networks = Phát hiện ví tiền mã hóa đồng sở hữu trên các mạng blockchain / Hà Trung Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Tuấn Đạt
36	R858 .NG527T 2026	363301	Develop a semi-supervised deep learning model with limited data using a state-space model for medical image analysis = Phát triển mô hình học sâu bán giám sát với dữ liệu ít sử dụng mô hình không gian trạng thái cho xử lý ảnh y tế / Nguyễn Việt Thành; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Trường
37	TJ212 .TR121H 2026	363193	Điều khiển bám quỹ đạo cho Quadrotor / Trần Ngọc Hiệp; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Vân Anh
38	TJ213 .NG527A 2026	363366	Điều khiển bay đội hình cho hệ thống thiết bị bay không người lái cánh bằng / Nguyễn Duy Đức Anh; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thị Thúy Nga
39	TK7881.15 .L250Đ 2026	353065	Điều khiển bộ biến đổi điện tử công suất cho ứng dụng V2L cho xe điện / Lê Minh Đăng; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hoàng Phương
40	TJ223 .PH513H 2026	353056	Điều khiển chính xác vị trí xy lanh thủy lực sử dụng van servo thủy lực dưới ảnh hưởng của tải / Phùng Đình Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Xuân Bộ
41	TJ217 .NG527M 2025	363194	Điều khiển dập dao động chất lỏng dựa trên nguyên lý tựa phẳng / Nguyễn Văn Minh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tùng Lâm
42	TJ213 .PH104N 2026	363365	Điều khiển đội hình cho hệ thống UAV / Phạm Văn Nam; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thị Thúy Nga
43	TK2491 .NG527N 2026	363203	Điều khiển động cơ tự nâng stator không lõi thép / Nguyễn Thảo Nhi; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quang Định

44	TJ213 .D561A 2026	363283	Điều khiển hệ có nhiều sử dụng Zero Sum Game / Dương Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Đào Phương Nam
45	TK2785 .B510B 2025	353049	Điều khiển nghịch lưu cho động cơ sử dụng trong hệ truyền động xe điện / Bùi Ngọc Bách; Người hướng dẫn khoa học: Giáp Văn Nam
46	TJ211.415 .NG450V 2025	353013	Điều khiển robot bám người trong đám đông chung thuộc tính dựa trên mạng nơ-ron học sâu / Ngô Đức Việt; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Thái Việt
47	TJ211.35 .M100Q 2026	363346	Đo bán kính cong chi tiết cơ khí phẳng phương pháp quang học / Ma Hồng Quân; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thanh Tùng
48	QC795.32 .L250A 2025	352987	Độ chính xác về liều lượng của thuật toán Acuros® XB và AAA cho xạ trị lập thể định vị thân (SBRT) điều trị phổi: đánh giá với chương trình PRIMO mô phỏng bằng Monte Carlo / Lê Thị Hoàng Anh; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Quang Trung, Nguyễn Văn Thái
49	TK3101 .NG527Q 2025	363191	Dự báo phụ tải điện ngắn hạn Thành phố Hà Nội dựa trên các thuật toán phân tích dữ liệu lớn và mạng nơ-ron nhân tạo / Nguyễn Tú Quyên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quốc Minh
50	QA614.8 .Đ450T 2026	363359	Dynamical analysis of a stage-structured food-chain model with the fear effect and anti-predator behavior = Mô hình hoá và phân tích chuỗi thức ăn có yếu tố sợ hãi và phản công / Đỗ Diệu Thảo; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phương Thùy
51	TA1634 .B510T 2026	363276	Efficient Adaptation of Vision-Language Models for Multimodal Action Recognition under Resource-Constrained Settings = Nghiên cứu thích nghi mô hình thị giác-ngôn ngữ cho bài toán nhận dạng hành động đa phương thức trong điều kiện tài nguyên hạn chế / Bùi Tiến Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Oanh
52	QA76.76 .TR121H 2026	363286	Evaluating and Applying Generative Models for Source Code Quality Improvement = Nghiên cứu đánh giá và ứng dụng mô hình tạo sinh cải tiến chất lượng mã nguồn / Trần Duy Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Thị Mai Anh
53	QA76.87 .H450L 2026	353078	Evolutionary algorithms and transfer learning technique for physical adversarial attack on end-to-end autoencoder communication systems = Thuật toán tiến hóa và phương pháp học chuyển giao giải bài toán tấn công đối kháng vào hệ thống truyền thông tự mã hóa đầu cuối / Hồ Viết Đức Lương; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Văn Chiến

54	QA76.87 .NG450T 2026	353083	Evolutionary Algorithms toward Efficient Resource Allocation in Satellite-Cell-Free Massive MIMO systems = Thuật toán tiến hóa giải bài toán phân bổ tài nguyên trong hệ thống truyền thông phi thể bào tích hợp vệ tinh nhiều đầu vào nhiều đầu ra lớn / Ngô Trần Anh Thu; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Văn Chiến
55	TA418.9 .NG527V 2026	363373	Fabrication and characterization of bridged SnO ₂ /PtSe ₂ heterostructures for room-temperature gas sensor applications = Nghiên cứu, chế tạo cấu trúc dị thể SnO ₂ /PtSe ₂ dạng bắc cầu ứng dụng trong cảm biến khí nhiệt độ thấp / Nguyễn Thị Hồng Vân; Người hướng dẫn khoa học: Chữ Mạnh Hưng
56	QA76.9 .Đ116Ta 2026	353069	Genetic algorithm for heterogeneous fleet vehicle routing problem with flexibility demands = Giải thuật di truyền giải bài toán giao vận đa phương tiện với lượng hàng giao linh hoạt / Đặng Quang Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Huỳnh Thị Thanh Bình, Nguyễn Việt Hưng
57	TK5105.5 .Đ312Q 2025	363166	Giải pháp đảm bảo chất lượng đường truyền trong mạng truyền dẫn của Nhà cung cấp dịch vụ Mạng (ISP) / Đinh Hoàng Quyết; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Doãn Tĩnh
58	HD58.8 .L250T 2026	363232	Giải pháp hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Tổng công ty Điện lực TP. Hà Nội (EVNHN) / Lê Quang Anh Tú; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thúc Hương Giang
59	TJ778 .L250H 2026	363339	Hiệu suất truyền nhiệt của cánh tuabin khí với làm mát bằng phương pháp phun va đập và thẩm thấu / Lê Ngọc Hải; Người hướng dẫn khoa học: Đinh Công Trường
60	HF5549 .NG527D 2026	363269	Hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Công ty Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia / Nguyễn Trung Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoàng Lan
61	HD3661 .Đ450T 2025	353035	Hoàn thiện công tác thanh tra chuyên ngành lao động, an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội / Đỗ Đức Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Thái Minh Hạnh
62	TA418.9 .NG527N 2026	353076	Investigation and fabrication of noble metal dichalcogenide (PtSe ₂) thin films by chemical vapor deposition for low-temperature gas sensor applications = Nghiên cứu chế tạo màng mỏng họ dichalcogenides kim loại quý (PtSe ₂) bằng phương pháp lắng đọng hơi hóa học ứng dụng trong cảm biến khí nhiệt độ thấp / Nguyễn Việt Nhật; Người hướng dẫn khoa học: Chữ Mạnh Hưng
63	QC445 .V400N 2026	363211	Khôi phục bề mặt sử dụng đa thức Zernike bậc cao ứng dụng trong giao thoa kế đảo ngược và xoay / Vũ Hữu Nghĩa; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Tiến Dũng

64	QD411.7 .NG527H 2025	363158	Kinetics studies the formation of meta-self assemblies of functionalized tetrathienylethene and/or functionalized calix[5]arene with PolyFluoroAlkyl Substances (PAFS) by NMR methods = Nghiên cứu động học quá trình bắt giữ các hợp chất PolyFluoroAlkyl bằng phổ cộng hưởng từ hạt nhân của các hợp chất đại phân tử (MOF và calix[5]arene) / Nguyễn Thành Huy; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Thanh Tùng
65	TK1005 .NG527H 2026	363156	Lập kế hoạch vận hành ngày tới của hệ thống điện có xét lưới điện và thị trường tín chỉ carbon / Nguyễn Đông Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Minh Châu
66	TK1010 .PH104H 2025	363175	Lập phương án tính toán khôi phục hệ thống điện truyền tải miền Bắc Việt Nam / Phạm Việt Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Huy
67	QA76.9 .NG527P 2025	363190	Leveraging Code changes for Bug Report Duplication Detection = Phát hiện báo cáo lỗi trùng lặp sử dụng kỹ thuật học máy / Nguyễn Danh Phúc; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Thị Mai Anh
68	R857 .TR250H 2026	363257	Leveraging images and text for enhancing segmentation of gastrointestinal tract lesions = Phân vùng tổn thương đường tiêu hoá trên từ ảnh nội soi y tế kết hợp hình ảnh và văn bản / Trần Minh Hạnh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Thanh Hải
69	TA1637 .Đ108M 2025	353047	Lightweight generative models for Multi-Degradation image restoration in vehicle vision tasks = Nghiên cứu các mô hình sinh gọn nhẹ cho khôi phục ảnh đa suy thoái trong các tác vụ thị giác máy tính liên quan đến phương tiện giao thông / Đào Đức Mạnh; Người hướng dẫn khoa học: Đoàn Tuấn Linh
70	TK7872 .Đ312L 2025	353009	Mạch thu tín hiệu tần số THz cho ứng dụng ảnh trường gần trên công nghệ CMOS / Đinh Văn Liêm; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Loan
71	QA76.87 .L250L 2026	353080	Maximize lifetime target coverage in Wireless Rechargeable Sensor Networks using a policy-based reinforcement learning approach = Cực đại thời gian bao phủ mục tiêu trong mạng cảm biến sạc không dây theo hướng tiếp cận học tăng cường dựa vào chính sách. / Lê Ngọc Lâm; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Tâm
72	TK3105 .NG527A 2026	363291	Microgrid thông minh: Điều khiển tối ưu nguồn phát dựa trên nền tảng AI / Nguyễn Viết Thiên An; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Đăng Thanh
73	TP156 .L250T 2025	352999	Mô hình hóa và thực nghiệm quá trình công nghệ thu hồi propylene glycol từ nước thải của quá trình tổng hợp nhựa Polyester / Lê Thị Thùy; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Xuân Trường

74	QA76.9 .PH105T 2026	353074	Mô hình học sâu nội suy khung hình video 360 Pano2Pano / Phan Đại Thành; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Thành Trung
75	QA76.9 .NG527T 2025	363169	Mô hình ngôn ngữ lớn và ứng dụng / Nguyễn Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Chí Ngọc
76	TJ181 .Đ312T 2026	363224	Mô phỏng quá trình gia công khoan bằng phương pháp phần tử hữu hạn trên phần mềm LS DYNA / Đinh Thị Phương Thảo; Người hướng dẫn khoa học: Trần Vũ Minh
77	TH7687.7 .NG527H 2025	363185	Mô phỏng và tối ưu tiêu thụ năng lượng của hệ thống điều hòa không khí trong thiết kế công trình dân dụng / Nguyễn Danh Hiệu; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đình Vinh
78	QH432 .V400L 2026	363275	Mối liên hệ giữa các đa hình đơn nucleotide (SNP) với khả năng sống sót của các cá thể lợn mắc bệnh tả lợn Châu Phi tại Việt Nam / Vũ Lê Thị Diệu Linh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thanh Hà, Đỗ Đức Lực
79	QA76.9 .NG527L 2026	353077	Molecular property prediction using deep learning models = Mô hình học sâu giải bài toán dự đoán tính chất phân tử / Nguyễn Duy Long; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Quang
80	QA76.9 .NG527Đ 2025	353086	Multi-Agent Chatbot Framework for Efficient Interaction with Blockchain APIs = Khung Chatbot đa tác nhân cho tương tác hiệu quả với các API Blockchain / Nguyễn Sỹ Hồng Đức; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Tuấn Đạt
81	R858 .NG527C 2026	363285	Multi-modal Deep Learning Models for Medical Image Analysis = Nghiên cứu mô hình học sâu đa thể thức cho bài toán nhận dạng hình ảnh y tế / Nguyễn Minh Châu; Người hướng dẫn khoa học: Đinh Viết Sang
82	QA76.9 .L250L 2025	363186	Multi-view gait recognition with Deep Learning = Nhận diện dáng đi đa góc nhìn với học sâu / Lê Hoàng Long; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Thành Trung
83	TP645 .D561L 2026	363265	Nghiên cứu ảnh hưởng của các chủng nấm men phân lập từ phân chồn trong quá trình lên men cà phê / Dương Diệu Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Hòa
84	TJ1180 .NG527M 2026	363335	Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ để đảm bảo chất lượng bề mặt khi gia công mài bề mặt các sản phẩm có biên dạng cong phẳng từ vật liệu Hợp kim Ti-6Al-4V / Nguyễn Đức Mạnh; Người hướng dẫn khoa học: Trương Hoàng Sơn

85	TJ1189 .Đ450K 2026	363345	Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ để đảm bảo chất lượng bề mặt khi gia công tiện CNC một số loại thép dụng cụ / Đỗ Hữu Khang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thành Nhân
86	TJ1185 .NG527H 2026	363348	Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến chất lượng bề mặt gia công khi mài các bề mặt cầu từ hợp kim Ti-6Al-4V / Nguyễn Duy Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Trương Hoàn Sơn
87	TJ1180 .PH104M 2026	363344	Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ cắt đến độ nhám bề mặt khi phay cao tốc hợp kim Titan B14 ứng dụng chế tạo sản phẩm phục vụ cho sản xuất hàng quốc phòng của Nhà máy Z183 / Phạm Kim Mừng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Kiên Trung
88	TJ1185 .NG527B 2026	363326	Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ công nghệ và thông số hình học dụng cụ cắt trong quá trình gia công tiện micro bằng phương pháp phân tử hữu hạn / Nguyễn Hữu Bằng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Văn Tuấn
89	TA357.5 .NG527N 2026	363205	Nghiên cứu ảnh hưởng của hiện tượng Sloshing đến sự ổn định và động lực học của xe bồn chở chất lỏng / Nguyễn Duy Nam; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Tùng
90	HF5415.32 .TR250L 2025	352984	Nghiên cứu ảnh hưởng của marketing-mix đến trải nghiệm khách hàng và lòng trung thành của khách hàng tại Công ty cổ phần Bigfa / Trần Thành Long; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Dũng
91	TP1155 .TR250A 2026	363261	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số công nghệ đúc ép phun MuCell đến chất lượng sản phẩm đúc nhựa / Trần Tiến Anh; Người hướng dẫn khoa học: Trương Đức Phúc
92	TS255 .NG527S 2026	363217	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số trong dập tạo hình thủy tĩnh không sử dụng cối để chế tạo chi tiết dạng hình cầu / Nguyễn Văn Sinh; Người hướng dẫn khoa học: Đinh Văn Duy
93	TS230 .L250K 2026	363312	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số yếu tố công nghệ tới chất lượng vật đúc trong quá trình đúc khuôn mẫu chảy sử dụng mẫu in 3D / Lê Văn Khánh; Người hướng dẫn khoa học: Phùng Xuân Lan, Đỗ Thọ Trường
94	TS600 .NG527A 2026	363213	Nghiên cứu ảnh hưởng của nguyên tố hợp kim đến tính hàn của vảy hàn nhiệt độ thấp / Nguyễn Thế Anh; Người hướng dẫn khoa học: Hán Lê Duy
95	TP248.65 .Đ450Đ 2026	363300	Nghiên cứu ảnh hưởng của nước điện phân và tia UV đến sự tích lũy các chất có hoạt tính sinh học trong nảy mầm hạt tam giác mạch Hà Giang / Đỗ Huy Đạt; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Hưng

96	TK1010 .NG527H 2026	363187	Nghiên cứu ảnh hưởng của quá trình quá độ khi đóng cắt máy cắt 500KV đến tổ máy phát điện nhà máy điện Nghi Sơn 2 / Nguyễn Văn Hạnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Anh
97	TS1770 .Đ450T 2025	363192	Nghiên cứu ảnh hưởng của thông số cấu trúc vải đến một số tính chất nhiệt ẩm của vải dệt kim đan ngang ứng dụng cho mặt hàng áo T-shirt / Đỗ Thanh Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Đào Thị Chinh Thùy
98	TN799 .NG527T 2026	363168	Nghiên cứu ảnh hưởng của thông số công nghệ đến tính chất của vật liệu xốp trên cơ sở Ti chế tạo bằng phương pháp thiêu kết xung plasma / Nguyễn Quang Thuận; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Quốc Khánh
99	QA372 .V115A 2026	353059	Nghiên cứu ảnh hưởng của yếu tố gió và đánh bắt lên hệ thú môi / Văn Đức An; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phương Thùy
100	QA372 .L250T 2026	353058	Nghiên cứu ảnh hưởng của yếu tố phai mờ trí nhớ trong hệ động lực thú môi / Lê Thanh Thảo; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phương Thùy
101	QA280 .H455G 2026	363287	Nghiên cứu áp dụng các phương pháp phân tích dữ liệu chuỗi thời gian cho bài toán dự báo trong bệnh viện / Hồng Ngọc Giang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Bình Minh
102	QA76.87 .NG527H 2025	353027	Nghiên cứu bài toán phát hiện chuyển động bất thường trong hệ thống nhà thông minh ứng dụng model Yolov7 / Nguyễn Văn Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Mạc Thị Thoa
103	TS1891 .NG527T 2026	363236	Nghiên cứu các đặc trưng lưu hóa của vật liệu cao su thiên nhiên ghép styrene và vinyltriethoxysilane / Nguyễn Thu Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nghiêm Thị Thương
104	R857 .L250H 2026	363231	Nghiên cứu các mô hình trí tuệ nhân tạo để giải quyết bài toán sinh ảnh PET từ ảnh CT / Lê Kế Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thái Hà
105	TK1007 .TR312C 2025	352992	Nghiên cứu các phương pháp điều khiển hiện đại áp dụng cho các nguồn năng lượng tái tạo / Trịnh Văn Cường; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Hùng Dũng, Nguyễn Đức Bắc
106	TS1891 .NG527C 2026	363239	Nghiên cứu các phương pháp khử lưu hóa, nâng cao hiệu quả tái chế đối với cao su phế thải / Nguyễn Quốc Cường; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Liêm
107	QA76.87 .NG527Q 2026	363311	Nghiên cứu các phương pháp tối ưu hóa đa mục tiêu cho hệ thống vệ tinh hiệu năng cao sử dụng các ứng dụng của trí tuệ nhân tạo / Nguyễn Minh Quân; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Văn Chiến

108	HC444 .NG527H 2025	353051	Nghiên cứu các rào cản đối với hoạt động mua hàng xanh của các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp khu vực miền Bắc Việt Nam / Nguyễn Hồng Hà; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Hương
109	QD562 .NG527T 2025	353088	Nghiên cứu cải thiện các đặc tính của điện cực trong suốt trên cơ sở dây nano bạc bằng phương pháp điện hóa / Nguyễn Đăng Tuyên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Duy Cường
110	TS155 .NG527T 2026	363328	Nghiên cứu cải tiến dây chuyền sơn tĩnh điện vỏ bình chữa cháy bột ABC 4KG / Nguyễn Đức Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Văn Tuấn
111	TS156.4 .H407H 2026	363325	Nghiên cứu cải tiến nâng cao năng lực sản xuất dây chuyền lắp ráp động cơ điện ô tô / Hoàng Trung Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Đàm Hoàng Phúc
112	TJ1185 .Đ450V 2026	363248	Nghiên cứu chất lượng bề mặt gia công và nhiệt cắt khi gia công bằng dụng cụ tiện làm mát bên trong / Đỗ Văn; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Ngọc Tuyên
113	TS1930 .B510A 2025	353000	Nghiên cứu chế tạo blend trên cơ sở cao su thiên nhiên và phụ gia nano silica-graphene / Bùi Thị Hà Anh; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Việt Hưng
114	QD551 .NG527L 2026	363363	Nghiên cứu chế tạo điện cực quang hóa (photoelectrode) trên cơ sở vật liệu GFO cho quá trình phân tách nước / Nguyễn Vĩnh Lượng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu Huyền
115	TS227 .H407T 2026	363364	Nghiên cứu chế tạo máy hàn nóng chảy đối đầu ống chất dẻo vật liệu khác nhau / Hoàng Xuân Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Dương
116	QC761.5 .NG527H 2025	363151	Nghiên cứu chế tạo và khảo sát một số tính chất của vật liệu $(1-x) \text{Bi}_{0.5}\text{Na}_{0.5}\text{TiO}_3 + x\text{Bi}(\text{Fe}, \text{Zr})_{0.5}\text{O}_3$ dạng dung dịch rắn / Nguyễn Phi Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Đức Dũng
117	QC761.5 .NG527A 2025	363152	Nghiên cứu chế tạo và khảo sát một số tính chất của vật liệu $\text{Bi}_{0.5}\text{Na}_{0.5}\text{TiO}_3$ đồng pha tạp (Zr, Ni) / Nguyễn Thị Lan Anh; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Đức Dũng
118	QC761.5 .NG450N 2025	363153	Nghiên cứu chế tạo và khảo sát một số tính chất của vật liệu $\text{Bi}_{0.5}\text{Na}_{0.5}\text{TiO}_3$ pha tạp ZrCo_2O_4 dạng dung dịch rắn / Ngô Huyền Ngân; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Đức Dũng
119	QC766 .TR251Q 2025	353012	Nghiên cứu chế tạo và khảo sát một số tính chất điện từ của vật liệu $\text{Ba}(\text{Zr}, \text{Ti})\text{O}_3$ pha tạp CoTiO_3 dạng dung dịch rắn / Trần Minh Quang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoàng Thoan, Đặng Đức Dũng

120	TK7871 .NG527H 2026	363242	Nghiên cứu chế tạo và khảo sát tính chất quang của vật liệu nền Gali Oxit / Nguyễn Đức Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Hà Minh Tân
121	TA418.9 .Đ312H 2026	363150	Nghiên cứu chế tạo vật liệu nano SnS2 lên đế điện cực Carbon in lưới (SPCE) định hướng ứng dụng trong đo nồng độ Chloramphenicol sử dụng phương pháp điện hóa / Đinh Hiếu Trung; Người hướng dẫn khoa học: Chu Thị Xuân, Đào Xuân Việt
122	TP958 .PH513A 2025	353032	Nghiên cứu chiết tách tinh dầu từ lá Sả Hương Tây Giang (Cymbopogon winterianus Jowitt) và bước đầu đánh giá khả năng kháng khuẩn của tinh dầu thu được / Phùng Phương Anh; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hồng Sơn, Nguyễn Phương
123	TJ807 .NG527T 2026	363220	Nghiên cứu công nghệ đồng đốt sinh khối hướng đến phát thải ròng bằng 0 ở Việt Nam - Ứng dụng cho Công ty Nhiệt điện than Cao Ngạn / Nguyễn Mạnh Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Hoàng Lương
124	TS1891 .NG527H 2026	363238	Nghiên cứu công nghệ lưu hoá vật liệu cao su thiên nhiên loại protein sử dụng phương pháp trộn hợp latex và sấy phun bề mặt nhiệt độ cao / Nguyễn Văn Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Nghiêm Thị Thương
125	TS695 .PH104C 2026	363290	Nghiên cứu công nghệ mạ hợp kim Kẽm - Niken ứng dụng mạ cho các linh kiện ô tô, xe máy / Phạm Văn Cường; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu Huyền
126	TS215 .NG527Đ 2025	353010	Nghiên cứu công nghệ mô phỏng CAE trong thiết kế khuôn dập chi tiết tấm của cánh cửa xe ô tô / Nguyễn Hải Đăng; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Toàn Thắng
127	TA419.9 .NG527T 2025	352990	Nghiên cứu công nghệ sản xuất vật liệu nano alpha-Al2O3 / Nguyễn Hoàng Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: La Thế Vinh
128	QR111 .NG527H 2026	363309	Nghiên cứu đa dạng và thành phần hệ vi sinh vật trong đất dưới điều kiện Silic khác nhau trong canh tác lúa / Nguyễn Thảo Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Hòa, Trần Thị Thanh Tâm
129	R895 .NG527T 2025	353046	Nghiên cứu đánh giá phân bố liều xạ trong lập kế hoạch xạ trị ung thư phổi không tế bào nhỏ sử dụng kỹ thuật IMRT và FIF / Nguyễn Thị Thu; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Thái
130	TJ853 .H450L 2025	353055	Nghiên cứu điều khiển đồng bộ chuyển động nhiều cơ cấu chấp hành thủy lực sử dụng các van điện-thủy lực dạng on-off / Hồ Long Lộc; Người hướng dẫn khoa học: Trần Xuân Bộ
131	TL245 .TR561Đ 2026	363159	Nghiên cứu động lực học ngang của ô tô con / Trương Xuân Đại; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Dũng

132	HD9975 .NG527T 2025	353030	Nghiên cứu dự án đầu tư nhà máy thu mua và ép chai nhựa PET tái chế / Nguyễn Thị Thuởng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Danh Nguyên
133	TK5105.55 .NG527T 2026	363299	Nghiên cứu giải pháp bảo đảm chất lượng dịch vụ trong mạng sử dụng Segment Routing với DIFFSERV / Nguyễn Duy Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tài Hưng
134	TK3226 .L104S 2026	363163	Nghiên cứu giải pháp bù công suất phản kháng tối ưu cho lưới điện phân phối áp dụng cho xuất tuyến F01 của tỉnh Luangnamtha - Lào / Lammano Souvannasing; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Quang Phương
135	QA76.9 .TR121H 2026	363315	Nghiên cứu giải pháp điểm danh thi trực tuyến tích hợp căn cước công dân / Trần Duy Hiên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đình Thuận
136	QA76.9 .PH104H 2025	363177	Nghiên cứu giải pháp nâng cao khả năng giải thích mô hình học máy trong phát hiện bất thường trong lưu lượng mạng IoT sử dụng cây quyết định / Phạm Mạnh Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Quang Đức
137	QA76.9 .H407D 2026	363361	Nghiên cứu giải pháp phát hiện bất thường trong lưu lượng DNS-over-HTTPS dựa trên mô hình học sâu với lớp tích chập lượng tử / Hoàng Việt Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Quang Đức
138	QA76.76 .NG527Đ 2026	363324	Nghiên cứu giải pháp phát hiện truy cập dữ liệu trái phép ở cấp độ nhân hệ điều hành / Nguyễn Minh Đức; Người hướng dẫn khoa học: Tống Văn Vạn
139	TA1634 .NG527D 2026	363230	Nghiên cứu giải thuật ByteTrack trong bài toán theo dõi nhiều đối tượng dựa trên phát hiện sử dụng camera đơn / Nguyễn Tiến Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Hồng Hải
140	TJ211 .V400Q 2026	363278	Nghiên Cứu Giao Tiếp Điều Khiển Phối Hợp 2 Robot KUKA KR6 R700 Z200 / Vũ Anh Quân; Người hướng dẫn khoa học: Lê Đức Độ
141	TJ1071 .PH104T 2026	363342	Nghiên cứu hoàn thiện thiết bị đánh giá khả năng tải dầu công nghiệp của ô thủy động trong công nghiệp quốc phòng / Phạm Thanh Tú; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Hùng
142	QR82 .PH105T 2026	363357	Nghiên cứu hoạt tính sinh học của xạ khuẩn nội sinh từ Cây Khổ sâm cho lá Bắc Bộ (Croton tonkinensis GAGNEP.) / Phan Hà Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Trường Giang
143	QA76.76 .Đ108C 2026	363355	Nghiên cứu kết hợp biểu diễn ngữ nghĩa và cấu trúc trong kiểm tra mã chương trình sử dụng mô hình ngôn ngữ lớn / ; Người hướng dẫn khoa học: Tống Văn Vạn

144	TD745 .L561T 2026	363215	Nghiên cứu khả năng loại bỏ Silica trong nước bằng hệ thống lọc màng có bổ sung vi tảo / Lương Huyền Trang; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Khắc Uẩn
145	TJ1071 .H407H 2026	363343	Nghiên cứu khả năng tải của dầu công nghiệp dùng cho ổ thủy động trong công nghiệp quốc phòng / Hoàng Mạnh Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Hùng
146	TP248.5 .PH104A 2026	363226	Nghiên cứu khả năng ức chế nấm mốc khi sử dụng kết hợp một số tinh dầu cây gia vị Việt Nam / Phạm Thị Vân Anh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hải Vân
147	TD462 .Đ116M 2026	363195	Nghiên cứu khả năng xử lý dư lượng kháng sinh Trimethoprim và Sulfamethoxazole bằng quá trình oxy hoá nâng cao sử dụng tác nhân UV/TiO ₂ kết hợp H ₂ O ₂ / Đặng Hồng Minh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Lan Phương
148	TK3105 .TR312T 2026	363178	Nghiên cứu kích bản huy động nguồn trong thị trường điện Việt Nam khi có sự thâm nhập tăng cao của năng lượng tái tạo / Trịnh Tuấn Tú; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Nhung
149	TP248.3 .NG527M 2025	352988	Nghiên cứu kỹ thuật lên men nhằm nâng cao khả năng sinh tổng hợp torularhodin từ rỉ đường và bao gói microencapsulation nhằm bảo quản hoạt chất / Nguyễn Năng Minh; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Tuấn Anh
150	R895 .NG527H 2025	353045	Nghiên cứu liều lượng giữa kê hoạch xạ trị tối ưu hóa đồng thời nhiều tâm VMAT và tối ưu theo từng tâm tương ứng 3D-CRT trong xạ trị toàn não tủy / Nguyễn Thị Hoài; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Quang Trung, Nguyễn Tất Thắng
151	TP339 .NG527T 2025	353002	Nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm quá trình nhiệt phân chất thải rắn / Nguyễn Văn Thông; Người hướng dẫn khoa học: Lê Kiều Hiệp
152	TD769 .V400Đ 2026	363199	Nghiên cứu mô hình hóa một số quá trình sinh học của công nghệ yếm khí xử lý nước thải của quá trình chế biến cao su thiên nhiên có hàm lượng protein thấp / Vũ Anh Đức; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Kiên Thủy
153	QA76.87 .Đ116M 2025	353057	Nghiên cứu mô hình nhẹ cho thị giác máy tính / Đặng Quang Minh; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Tuấn Linh
154	QA372 .T116T 2026	353092	Nghiên cứu mô hình thú – môi có yếu tố phòng ngự, phản công của con mồi và yếu tố săn bắt của loài người / Tăng Thu Thảo; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phương Thùy
155	TK5105.5 .TR121L 2026	363374	Nghiên cứu mô hình ứng dụng cho dịch vụ truyền phát đa hướng và phát sóng trong mạng 5G / Trần Đăng Luân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thúy Anh

156	TJ213 .NG527C 2025	352994	Nghiên cứu mô phỏng điều khiển hệ thống con lắc ngược quay / Nguyễn Quang Công; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Văn Trường
157	TL240 .L250Q 2026	363273	Nghiên cứu mô phỏng giảm chấn thủy lực trên ô tô / Lê Chí Quân; Người hướng dẫn khoa học: Lê Văn Nghĩa
158	TK3226 .D501L 2026	363161	Nghiên cứu một số giải pháp giảm tổn thất điện năng cho lưới điện phân phối. Áp dụng cho xuất tuyến F02 của tỉnh Luangnamtha - Lào / Duangxay Leuankhammy; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Quang Phương
159	TS253 .NG527Q 2025	353008	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tạo hình của sản phẩm trong công nghệ dập thủy cơ phối tấm bằng phương pháp mô phỏng số kết hợp thực nghiệm / Nguyễn Hồng Quang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu
160	TS200 .M103T 2025	353007	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tạo hình của khớp nối chữ thập áp dụng công nghệ ép chảy micro bằng phương pháp mô phỏng số kết hợp thực nghiệm / Mai Thị Thủy; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu
161	TP645 .L250A 2026	363281	Nghiên cứu nâng cao chất lượng cà phê Robusta Việt Nam bằng lên men bổ sung các chủng Bacillus / Lê Sỹ Phan Anh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Hoà
162	TP1185 .L250M 2026	363221	Nghiên cứu nâng cao khả năng tái chế nhựa và cao su phế liệu trong quá trình sản xuất giày vải / Lê Quang Minh; Người hướng dẫn khoa học: Đoàn Anh Vũ
163	RS431 .PH105T 2025	353025	Nghiên cứu phân lập một số hợp chất có hoạt tính sinh học từ loài viền chí lá nhỏ Polygala paniculata L / Phan Thanh Thủy; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thu Hương, Nguyễn Tuấn Hiệp
164	QD273 .NG527N 2026	363288	Nghiên cứu phân lập, xác định cấu trúc hóa học và khảo sát hoạt tính sinh học của một số hợp chất từ cây Gai cua (Argemone mexicana L.) ở Việt Nam / Nguyễn Thuý Nga; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Minh
165	TE228.3 .TR121K 2026	363294	Nghiên cứu phát triển hệ thống hỗ trợ giao thông thông minh trên nền tảng Internet vạn vật / Trần Bá Khánh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Hoàng
166	QA76.9 .TR121D 2026	363360	Nghiên cứu phát triển hệ thống phát hiện tấn công mạng dựa trên phân tích log / Trần Trung Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Quang Đức
167	QA76.9 .NG527T 2025	353041	Nghiên cứu phát triển mô hình AI nâng cao hiệu quả phát hiện, phân loại tế bào máu sử dụng cơ chế chú ý / Nguyễn Quang Thịnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Việt Dũng

168	TJ211.415 .B510S 2026	363249	Nghiên cứu phát triển Robot siết bu lông, đai ốc đường sắt tự động ứng dụng xử lý ảnh và trí tuệ nhân tạo / Bùi Cao Sơn; Người hướng dẫn khoa học: Trương Đức Phúc
169	TP371.2 .NG527T 2025	353015	Nghiên cứu phát triển sản phẩm kim chi bổ sung chủng khởi động / Nguyễn Thị Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hạnh
170	TX597 .H407T 2025	353029	Nghiên cứu phát triển sản phẩm rượu từ gạo nếp đặc sản theo công nghệ dịch hóa, đường hóa và lên men đồng thời ở nồng độ chất khô cao / Hoàng Văn Thái; Người hướng dẫn khoa học: Chu Kỳ Sơn
171	TP159 .H407T 2026	363233	Nghiên cứu phát triển xúc tác trên cơ sở β -cyclodextrin trong phản ứng chuyển hoá cinnamaldehyde trong tinh dầu quế thành benzaldehyde / Hoàng Thị Hạ Trang; Người hướng dẫn khoa học: Cao Hồng Hà
172	RC78.7 .NG527T 2026	363198	Nghiên cứu phương án đo chiều cao từ xa của người ứng dụng trong y tế / Nguyễn Văn Thọ; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phan Kiên
173	TK3236 .H204L 2026	363197	Nghiên cứu phương pháp định vị sự cố áp dụng cho lưới điện truyền tải / Heng Leang Hong; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Anh
174	QA76.9 .NG527N 2026	363336	Nghiên cứu phương pháp định vị và ứng dụng trong giám sát thông tin người dùng và thiết bị di động / Nguyễn Minh Nhật; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Ngọc Hưng
175	TJ1053 .PH105T 2026	363216	Nghiên cứu phương pháp đo nhám bề mặt chi tiết cơ khí sử dụng kỹ thuật Holography / Phan Đình Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thanh Tùng
176	QA76.9 .M103N 2026	363322	Nghiên cứu phương pháp phát hiện tín hiệu giả mạo trong hệ thống định vị GNSS / Mai Xuân Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đình Thuận
177	TX545 .NG450H 2026	363332	Nghiên cứu phương pháp xác định đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong một số thực phẩm bằng sắc ký khí khối phổ/khối phổ (GC-MS/MS) / Ngô Phương Hà; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hồng Sơn, Vũ Thu Trang
178	TP562 .NG527H 2025	353038	Nghiên cứu quy trình chế biến nước uống từ tỏi đen Lý Sơn / Nguyễn Lê Huy; Người hướng dẫn khoa học: Lương Hồng Nga, Nguyễn Thị Lệ Hằng

179	RS431 .Đ450T 2025	353024	Nghiên cứu quy trình chiết tách các phân đoạn và hợp chất có hoạt tính sinh học từ loài <i>Rhodomytus tomentosa</i> (Ait.) Hassk ở phía Bắc Việt Nam / Đỗ Tiến Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thu Hương, Nguyễn Tuấn Hiệp
180	TP372.2 .NG450T 2026	363172	Nghiên cứu quy trình công nghệ sơ chế và bảo quản lạnh đông gà sau giết mổ / Ngô Thị Thanh Thủy; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thanh Tâm, Nguyễn Thị Minh Nguyệt
181	TP441 .NG527N 2025	353052	Nghiên cứu quy trình sản xuất bột chuối từ chuối tây sử dụng chế phẩm enzyme / Nguyễn Hằng Nga; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Minh Tú, Hoàng Thị Lệ Hằng
182	TP245 .TH120K 2026	363225	Nghiên cứu sản xuất canxi clorua có độ tinh khiết cao từ vỏ trứng gia cầm sau ấp nở và ứng dụng trong thực phẩm / Thắm Ngọc Khánh; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thanh Tâm
183	TP1891 .NG527T 2026	363237	Nghiên cứu sử dụng Al ₂ O ₃ kết hợp với ZnO làm chất trợ xúc tiến cho quá trình lưu hóa cao su thiên nhiên / Nguyễn Văn Toàn; Người hướng dẫn khoa học: Nghiêm Thị Thương
184	QR353.5 .PH104H 2025	353034	Nghiên cứu tạo hạt giả vi-rút (VLPs) từ protein L1-HPV týp 18 tái tổ hợp trên <i>Escherichia coli</i> / Phạm Thị Thu Hà; Người hướng dẫn khoa học: Trương Quốc Phong
185	QK495 .NG527K 2025	353053	Nghiên cứu thành phần hoá học và hoạt tính sinh học của loài Sỉ to (<i>Valeriana jatamansi</i> Jones) Việt Nam / Nguyễn Hữu Khang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Minh Tú, Lê Huyền Trâm
186	TJ211 .NG527V 2026	363351	Nghiên cứu thiết kế hàn tự động 5 điểm hộp sắt tại Nhà máy Z183 = Research on designing of a 5-point automatic welding system for steel boxes at Factory Z183 / Nguyễn Đức Việt; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Hồng Hải
187	TK2781 .NG527T 2026	363259	Nghiên cứu thiết kế hệ thống điều khiển số hệ truyền động động cơ nam châm vĩnh cửu cực chìm (IPMSM) ứng dụng cho xe điện / Nguyễn Văn Trường; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hoàng Phương
188	TJ828 .NG527T 2026	363280	Nghiên cứu thiết kế hệ thống điều khiển tầng bền vững cho tuabin gió cỡ lớn hoạt động tại vùng gió tốc độ cao / Nguyễn Hữu Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Mạnh Hùng

189	TK7872 .NG527Đ 2026	363170	Nghiên cứu thiết kế hệ thống hỗ trợ nâng cao hiệu suất truyền dẫn điện không dây tần số 13.56MHz / Nguyễn Văn Đạt; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Trí Cường, Lê Ngọc Lân
190	R857 .CH500Đ 2025	363149	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo cân giường bệnh nhân hồi sức / Chu Ngọc Đạt; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phan Kiên
191	QA76.76 .NG527H 2025	353020	Nghiên cứu thuật toán tạo bản đồ 3d trong môi trường động dựa vào máy ảnh chiều sâu / Nguyễn Minh Huy; Người hướng dẫn khoa học: Mạc Thị Thoa
192	S589.7 .NG527T 2026	363370	Nghiên cứu thực trạng văn hoá an toàn thực phẩm và kiến thức thái độ hành vi của người sản xuất trong chuỗi cung ứng rau / Nguyễn Phương Thủy; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Minh Tú, Nguyễn Thị Thanh Thủy
193	TJ265 .Đ455H 2025	353001	Nghiên cứu tính toán, thiết kế hệ thống thu hồi năng lượng khí thải của động cơ đốt trong sử dụng máy phát điện TEG / Đồng Minh Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Khổng Vũ Quảng
194	TA418.9 .NG527H 2025	353063	Nghiên cứu tổng hợp hệ vật liệu nano spinel MFe_2O_4 (M= Zn, Ni, Mn, Co) nhằm ứng dụng hấp phụ khí độc / Nguyễn Thanh Hải; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Quy
195	RS431 .NG527H 2025	352995	Nghiên cứu tổng hợp và đánh giá hoạt tính của dẫn xuất Thioamide chứa khung 4(3H)-quinazolinone / Nguyễn Lê Thanh Hằng; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Đình Hoàng, Võ Ngọc Bình
196	TD468 .Đ116T 2025	353018	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu $Bi_{0,5}K_{0,5}TiO_3$ ứng dụng trong xử lý chất màu dệt nhuộm / Đặng Thị Thơm; Người hướng dẫn khoa học: Lương Hữu Bắc
197	TD196 .NG527S 2026	363258	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu PVA/Glu/Fe-N,S CDs composite ứng dụng làm xúc tác quang hoá xử lý chất hữu cơ độc hại / Nguyễn Ngọc Sang; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thượng Quảng
198	TA418.39 .NG527T 2025	353068	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu tổ hợp nano $ZnO-Al_2O_3$ làm chất trợ xúc tiến cho quá trình lưu hóa cao su / Nguyễn Minh Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hàn Long
199	TP156 .TR561P 2025	353014	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác cho phản ứng chuyển hóa ethylene / Trương Đức Phong; Người hướng dẫn khoa học: Đào Quốc Tùy
200	TP156 .L250L 2026	363219	Nghiên cứu tổng hợp, tính chất hấp phụ và xúc tác quang của vật liệu trên cơ sở g- C_3N_4/SiO_2 / Lê Thị Diệu Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Xuân Trường

201	TJ223 .NG527D 2026	353081	Nghiên cứu tự động hóa quá trình hàn MAG ứng dụng vi điều khiển / Nguyễn Kiều Anh Dương; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Văn Hạnh.
202	TK7872 .PH104H 2026	363262	Nghiên cứu ứng dụng bộ biến đổi đa mức MMC trong hệ thống năng lượng tái tạo / Phạm Chí Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Việt Phương
203	TH6014 .TR312T 2026	363272	Nghiên cứu ứng dụng công cụ mô phỏng để đánh giá sử dụng năng lượng hiệu quả cho công trình / Trịnh Xuân Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Minh Tú, Hoàng Anh
204	QA76.9 .V400S 2026	363320	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ blockchain trong quản lý bất động sản / Võ Thái Sơn; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Bá Lâm
205	QA76.9 .D561T 2026	363318	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong theo dõi và truy vết đối tượng thuộc diện quản lý / Dương Công Trình; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đình Thuận
206	TJ211.415 .V100S 2026	363209	Nghiên cứu ứng dụng xe tự hành vào dây chuyền sản xuất bán dẫn nâng cao năng suất lao động / Vũ Thái Sơn; Người hướng dẫn khoa học: Trương Hoàng Sơn
207	TK5105.5 .TR561H 2026	363183	Nghiên cứu và áp dụng công nghệ dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo vào công tác dự báo phụ tải ngắn hạn cho lưới điện TP Hà Nội / Trương Thanh Hằng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Tuyên
208	TP248.27 .Đ450H 2026	363234	Nghiên cứu và chế tạo hydrogel kháng khuẩn từ tinh bột hạt mít và cao su thiên nhiên / Đỗ Thu Hà; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thu Hà
209	TK2960 .PH104T 2026	363341	Nghiên cứu và đánh giá vấn đề dendrite hình thành trong pin ion kẽm hệ nước / Phạm Nguyễn Thanh Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Tùng Dương
210	TA1637 .TR121X 2025	353062	Nghiên cứu và phát triển giải pháp tự động điều khiển phơi sáng và cân bằng trắng trong ISP Tuning của cảm biến hình ảnh / Trần Tất Xếp; Người hướng dẫn khoa học: Trần Nguyên Ngọc
211	QA76.9 .NG527K 2026	363314	Nghiên cứu và phát triển hệ thống đối sánh giọng nói ứng dụng trong xác thực và tìm kiếm người dùng / Nguyễn Đăng Khôi; Người hướng dẫn khoa học: Lã Thế Vinh
212	QA76.9 .NG527A 2026	363368	Nghiên cứu và phát triển nền tảng học tập trực tuyến cá nhân hóa ứng dụng mô hình Đa tác tử (Multi-Agent System) / Nguyễn Việt Anh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Vĩnh Đức

213	TH7413.5 .L250T 2026	363327	Nghiên cứu và tính toán mô phỏng tiêu thụ năng lượng cho tòa nhà trụ sở cơ quan nhà nước hướng tới công trình trung hòa cacbon tại Việt Nam / Lê Ngọc Trung; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Quốc Dũng
214	QA76.9 .PH104Đ 2026	353091	Nghiên cứu và triển khai giải pháp phát hiện tấn công web sử dụng học sâu / Phạm Tiến Đạt; Người hướng dẫn khoa học: Tống Văn Vạn
215	QA76.9 .B510M 2026	363362	Nghiên cứu và triển khai phương pháp Federated Unlearning hiệu quả về lưu trữ và thời gian dựa trên lựa chọn vòng huấn luyện / Bùi Thị Phương Mỹ; Người hướng dẫn khoa học: Trần Hải Anh
216	QA76.9 .V400D 2026	363354	Nghiên cứu và ứng dụng mô hình học sâu trong nhận diện người dựa trên hình ảnh móng mắt / Vũ Hoàng Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Lã Thế Vinh
217	QA76.9 .PH104M 2026	363323	Nghiên cứu và xây dựng kiến trúc mạng định nghĩa bằng phần mềm / Phạm Công Minh; Người hướng dẫn khoa học: Tống Văn Vạn
218	QA76.9 .NG527D 2025	363164	Nghiên cứu và xây dựng thử nghiệm hệ thống giám sát và xử lý vi phạm giao thông bằng hình ảnh / Nguyễn Trương Duy; Người hướng dẫn khoa học: Trần Nguyên Ngọc
219	TK3105 .L250T 2026	363174	Nghiên cứu vận hành thị trường điện Việt Nam có xét đến sự tham gia của các nguồn năng lượng tái tạo / Lê Hải Triều; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Nhung
220	TS1891 .TR250L 2026	363246	Nghiên cứu vật liệu cao su thiên nhiên khử protein được gia cường có khả năng ứng dụng cho cao su kỹ thuật / Trần Đại Luật; Người hướng dẫn khoa học: Phan Trung Nghĩa
221	QD569 .NG527T 2026	363369	Nghiên cứu vật liệu xúc tác trên cơ sở NiCo cho phản ứng điện cực của quá trình điện phân nước / Nguyễn Sơn Thủy; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng, Thị Bích Thủy, Lê Thị Anh
222	TK401 .NG527N 2025	353072	Nghiên cứu về mô hình hóa và điều khiển cho động cơ nhiều pha / Nguyễn Hải Nam; Người hướng dẫn khoa học: Võ Duy Thành
223	TK5103.25 .L561D 2025	353033	Nghiên cứu về xu hướng hội tụ khối truy nhập vô tuyến và mạng lõi trong 5G/6G / Lương Vũ Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Phùng Thị Kiều Hà
224	TS171 .Đ116T 2026	363222	Nghiên cứu xác định cấu trúc tối ưu và giải pháp công nghệ chế tạo sản phẩm vỏ túi khí thông minh bảo vệ phần đầu người cao tuổi khi ngã / Đặng Thị Thanh Thủy; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thanh Thảo

225	TJ1180 .L561A 2026	363329	Nghiên cứu xác định đường đặc tính của vít me - đai ốc bi / Lưu Hoàng Anh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Đức Toàn
226	TL214 .Đ450N 2025	353006	Nghiên cứu xác định lượng phun urê hợp lý trong hệ thống xử lý xúc tác khử NOx (SCR) lắp cho động cơ diesel Hyundai D4BB / Đỗ Văn Nghĩa; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Hữu Tuyến
227	TK1541 .H100A 2026	353070	Nghiên cứu xây dựng mô hình phát hiện bất thường cho tuabin gió dựa trên mạng nơ ron tự mã hóa / Hà Quang Anh; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Sĩ Hồng
228	TX911.3 .NG527H 2026	363371	Nghiên cứu xây dựng mô hình Quản lý an toàn thực phẩm Salford theo nguyên tắc HACCP cho nhà hàng Gà Rán Popeyes 69 Trần Quốc Hoàn / Nguyễn Thu Hoà; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hồng Sơn
229	TK1087 .L250L 2026	363244	Nghiên cứu xây dựng phương pháp theo dõi, đánh giá hiệu suất chuyển đổi theo thời gian thực của hệ thống điện mặt trời sử dụng cảm biến sợi quang, cảm biến quang điện và cảm biến cặp nhiệt điện / Lê Quang Linh; Người hướng dẫn khoa học: Ngụy Phan Tín, Nguyễn Ngọc Trung
230	TD419 .Đ116T 2025	363157	Nghiên cứu xử lý kim loại nặng trong nước bằng than sinh học có nguồn gốc từ xơ dừa / Đặng Thị Thùy; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thủy Chung
231	TP156 .NG527U 2025	353028	Nghiên cứu xúc tác hiệu quả cho quá trình tổng hợp Benzaldehyde từ Cinnamaldehyde / Nguyễn Thị Uyên; Người hướng dẫn khoa học: Tạ Hồng Đức
232	TT490 .Đ108T 2026	363240	Nghiên cứu, chế tạo, mặc thử ảo sản phẩm áo jacket có ứng dụng công nghệ không đường may / Đào Thị Tĩnh; Người hướng dẫn khoa học: Phan Duy Nam
233	TK9917 .NG527V 2026	363340	Nghiên cứu, đánh giá đặc tính điện hóa của siêu tụ lai dựa trên vật liệu MnO ₂ / Nguyễn Quốc Việt; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Tùng Dương
234	TL243 .PH104M 2026	363279	Nghiên cứu, đánh giá tác động của kết cấu gân tới hiệu suất truyền nhiệt TEG trên ô tô / Phạm Ngọc Minh; Người hướng dẫn khoa học: Khổng Vũ Quảng
235	TK7872 .NG527D 2026	363254	Nghiên cứu, điều khiển biến tần ma trận trực tiếp 1 pha - 3 pha / Nguyễn Văn Dân; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hoàng Phương
236	TP290 .M103Q 2025	352983	Nghiên cứu, khảo sát các yếu tố công nghệ ảnh hưởng đến quá trình sấy vật liệu nổ trong thiết bị sấy thùng quay / Mai Hồng Quân; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Đình Tiến, Nguyễn Đức Long

237	TK3511 .TR121H 2025	363182	Nghiên cứu, lựa chọn cấu hình truyền tải cho các nhà máy điện gió ngoài khơi. Tính toán ảnh hưởng khi đầu nối các dự án điện gió ngoài khơi khu vực miền Bắc Việt Nam / Trần Mạnh Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Tuyên
238	TJ211.415 .V400K 2025	353021	Nghiên cứu, mô phỏng và thực nghiệm thuật toán xây dựng bản đồ kết hợp vị trí đồng thời SLAM ứng dụng cho tàu tự hành mặt nước không người lái USV / Võ Trung Kiên; Người hướng dẫn khoa học: Hà Mạnh Tuấn
239	TK2791 .L250C 2026	363268	Nghiên cứu, phân tích ảnh hưởng của lực từ trong tổ hợp 2 ruột máy máy biến áp đặt chung trong một vỏ máy. Tổ hợp tạo thành một máy biến áp 24 xung bằng 2 máy biến áp 12 xung. (DAP-Double active part) / Lê Thị Cúc; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Minh Định
240	TK2796 .NG527Đ 2026	363260	Nghiên cứu, thiết kế bộ biến đổi điện tử công suất cho ứng dụng tích trữ năng lượng trong hộ gia đình / Nguyễn Quang Đạt; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hoàng Phương
241	TJ213 .H100T 2026	363227	Nghiên cứu, thiết kế hệ điều khiển cân bằng cho thiết bị bắt bám mục tiêu / Hà Mạnh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Kiên
242	TJ213 .V400K 2026	363228	Nghiên cứu, thiết kế hệ điều khiển cho hệ thống ổn định dao động thiết bị trên tàu biển / Vũ Duy Khanh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Kiên
243	TK2551 .NG527T 2026	363284	Nghiên cứu, thiết kế tổ hợp máy biến áp 3 máy 18 xung – TRIPLE ARU sử dụng cơ cấu dịch pha phase-shift ứng dụng cho biến tần ACS6000 nhằm giảm thiểu thành phần song hài trong hệ thống nghịch lưu / Nguyễn Thái Thanh; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Minh Định
244	TJ211 .GI-106H 2026	363204	Nghiên cứu, tối ưu thuật toán điều khiển đa robot trong kho hàng thông minh / Giang Quốc Hoàn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Kiên
245	TK5103.2 .Đ450T 2026	363353	Nghiên cứu, triển khai Beamforming số trong hệ thống thu phát gốc 5G / Đỗ Trọng Toàn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Xuân Quyền
246	QA76.9 .NG527M 2026	363333	Nghiên cứu, triển khai nền tảng dữ liệu khách hàng cho sàn thương mại điện tử / Nguyễn Đức Mạnh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Việt Trung

247	QA76.9 .D561N 2026	363319	Nghiên cứu, xây dựng các giải pháp ứng dụng dữ liệu mỏng mắt trong cơ sở dữ liệu căn cước và thẻ Căn cước phục vụ xác thực, định danh công dân / Dương Văn Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Lã Thế Vinh
248	TJ1189 .NG527T 2026	363241	Nghiên cứu, xây dựng hệ thống nhúng cho lực kế ba thành phần khi gia công tiện / Nguyễn Ngọc Toàn; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Long Vịnh
249	QA76.9 .Đ108T 2026	363188	Nhận dạng hoạt động từ cảm biến đeo đa thể thức dựa trên học sâu / Đào Quốc Trung; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Thanh Hải
250	QA76.76 .PH104A 2026	363367	Nhận diện mã độc trong file thực thi trên hệ điều hành Windows sử dụng trí tuệ nhân tạo / Phạm Đức Anh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đình Hân
251	TL243 .NG257V 2026	363277	Optimal trajectory planning for tractor-semitrailers = Xây dựng quỹ đạo tối ưu cho xe đầu kéo sơ mi rơ moóc / Nguyễn Hữu Việt; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tùng Lâm, Nguyễn Huy Phương
252	R857 .B510S 2025	352993	Ovarian Tumor Segmentation and Morphological Extraction from Ultrasound Images = Phương pháp phân vùng và trích chọn các đặc trưng hình thái u buồng trứng từ hình ảnh siêu âm / Bùi Hoàng Sơn; Người hướng dẫn khoa học: Le Thi Lan, Dang Thi Hong Thien
253	TK3070 .NG527A 2025	363189	Phân tích ảnh hưởng của nguồn năng lượng tái tạo đến hệ thống bảo vệ của lưới điện phân phối / Nguyễn Đức Anh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Minh Châu
254	QA76.9 .Đ406T 2025	353023	Phân tích luồng dữ liệu để phát hiện nguy cơ mất an toàn mạng / Đoàn Anh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thu Hương
255	QA372 .NG527H 2026	353093	Phân tích sự ổn định và rẽ nhánh Hopf của mô hình thú mồi trong môi trường phân vùng có yếu tố đánh bắt / Nguyễn Quang Huy; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phương Thùy
256	HD57.7 .NG527H 2025	352985	Phân tích và đề xuất giải pháp nâng cao động lực làm việc cho người lao động tại Trung tâm Quản lý DataCenter – Công ty Cổ phần Viễn thông FPT / Nguyễn Đức Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Hương
257	TK7882 .TR121D 2026	363208	Phát hiện các chỉ dấu giải phẫu trên ảnh nội soi đường tiêu hóa / Trần Mạnh Duy; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Việt Dũng
258	QA76.9 .TR121G 2025	363176	Phát hiện mã độc Windows bằng mô hình học sâu lai ghép đa đặc trưng / Trần Đình Kiến Giang; Người hướng dẫn khoa học: Trần Quang Đức

259	TS155 .L250T 2026	363252	Phát triển hệ thống kiểm tra tự động theo thời gian thực để đánh giá chất lượng đường viền phun keo / Lê Đức Thiện; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thành Hùng
260	TK6590 .NG527D 2026	363154	Phát triển phần mềm điều khiển cho hệ thống nhúng để phối hợp hoạt động thu phát trong ra-đa xung / Nguyễn Thái Dương; Người hướng dẫn khoa học: Đào Việt Hùng
261	TJ1061 .CH500P 2026	363307	Phát triển thuật toán dựa trên học sâu để phân loại lỗi vòng bi trong máy điện với dữ liệu hạn chế / Chu Đức Phú; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Trường
262	TJ210.2 .NG527D 2025	353011	Phát triển ứng dụng Robot xúc giác / Nguyễn Tiến Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Dương Văn Lạc
263	QR201 .TR250Đ 2026	363271	Phát triển vắc-xin Rotavirus bất hoạt từ vi-rút Rota sống, giảm độc lực và đánh giá khả năng sinh miễn dịch trên mô hình động vật / Trần Quang Đôn; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Thu Hương, Trương Quốc Phong
264	QD281 .Đ108V 2025	352991	Phenazine Promoted Photochemical Nitroarene Reduction = Tổng hợp và khảo sát khả năng khử các hợp chất Nitroarene thông qua xúc tác hữu cơ Phenazine / Đào Vũ Thanh Vân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Kim Ngà
265	TJ212 .NG527Q 2026	363180	Phương pháp điều khiển bám quỹ đạo và chống rung tải treo hữu hạn thời gian cho máy bay không người lái / Nguyễn Hồng Quân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tùng Lâm
266	QA76.76 .S112S 2026	353087	Proposed Hybrid Model for Control of UAV path / Siddhant Sahare; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Hải
267	QA76.9 .V400P 2026	363155	Question answering system using Small Language Model (SLM) capable of multi-hop reasoning = Hệ thống hỏi đáp ứng dụng mô hình ngôn ngữ nhỏ (SLM) có khả năng suy luận đa bước nhảy / Vũ Đình Phụng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Kim Anh
268	QA76.87 .L250T 2026	353079	Reinforcement Learning-based Genetic Algorithm for Optimizing Computation Offloading in UAV-assisted MEC Systems = Thuật toán di truyền dựa trên học tăng cường cho bài toán tối ưu chuyển giao tính toán trong hệ thống MEC hỗ trợ bởi UAV / Lê Vũ Minh Tâm; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hạnh, Vũ Văn Thiệu
269	TA1634 .L561C 2026	363306	Research and application of Vision sensors for detecting foreign objects and surface defects on jigs in smartphone screen manufacturing = Nghiên cứu ứng dụng Vision sensor phát hiện dị vật và khiếm khuyết bề mặt Jig trong sản xuất màn hình điện thoại / Lương Văn Chung; Người hướng dẫn khoa học: Đào Quý Thịnh

270	TJ820 .H407T 2026	363229	Research and Development of a Control System to Maximize Power Output of Offshore Wind Turbines under Low-speed Wind Condition = Nghiên cứu thiết kế hệ thống điều khiển tối đa hóa công suất cho tuabin gió ngoài khơi hoạt động trong vùng gió tốc độ thấp / Hoàng Minh Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Mạnh Hùng, Lê Kiều Hiệp
271	QD505 .Đ108B 2025	353043	Research on metal catalysts for the selective oxidation of Methane into high-value products = Nghiên cứu xúc tác kim loại cho quá trình oxy hóa chọn lọc Metan thành các sản phẩm có giá trị cao / Đào Xuân Bách; Người hướng dẫn khoa học: Lê Minh Thắng
272	QA76.9 .Đ450T 2026	363274	Research on Multimodal Vision Language Model in Smart Hospital = Nghiên cứu về mô hình ngôn ngữ thị giác đa phương thức trong bệnh viện thông minh / Đỗ Ngọc Tuyền; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Hải, Cù Kim Long
273	QD505 .H407P 2026	363375	Rhodium-doped Nickel/Hydroxyapatite nanocomposite catalyst for hydrogen generation from the hydrolysis of NaBH ₄ solution = Nghiên cứu tổng hợp vật liệu Ni/HAP pha tạp Rhodium làm xúc tác cho quá trình sản xuất Hydro từ NaBH ₄ / Hoàng Thu Phương; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Sỹ Hiếu, Nguyễn Thị Lan
274	QR106.5 .V400A 2025	353017	Sàng lọc và đặc tính hóa chủng vi khuẩn có khả năng thủy phân chitin từ trầm tích nuôi tôm / Vũ Minh Anh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thanh Hà
275	R857 .NG527A 2026	363247	Segmentation of brain lesions from CT images based on deep learning techniques = Nghiên cứu và phát triển mô hình học sâu cho bài toán phân vùng tổn thương trên ảnh CT sọ não / Nguyễn Thị Phương Anh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Thanh Hải
276	QH431 .NGH304C 2026	363350	Segmentation-driven oriented bounding boxes for accurate chromosome detection = Hỗ trợ phân loại nhiễm sắc thể giới tính / Nghiêm Quốc Cường; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Việt Dũng
277	QA76.9 .TR250H 2026	363255	Spiking Neural Networks for Capacitive Image-Based Finger Recognition = Phát triển mạng SNN cho bài toán nhận diện ngón tay từ ảnh điện dung / Trần Minh Hiễn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Huy Hoàng
278	TP159 .Đ450T 2026	363223	Study on the synthesis of MOF materials and their application for NO _x and CO ₂ removal by adsorption = Nghiên cứu tổng hợp vật liệu MOF, ứng dụng xử lý NO _x , CO ₂ bằng phương pháp hấp phụ / Đỗ Thành Trung; Người hướng dẫn khoa học: Lê Minh Thắng, Vũ Ngọc Toàn

279	TJ217 .PH104P 2025	353003	Sử dụng các liên kết trong việc xây dựng phương trình chuyển động và giải quyết các bài toán chuyển động của cơ hệ / Phạm Nguyên Phương; Người hướng dẫn khoa học: Đinh Văn Phong
280	RM260 .PH561K 2026	363263	Sử dụng thông tin đồ thị 2D và tọa độ điểm 3D kết hợp cơ chế chú ý để dự đoán sự hiệp đồng của thuốc / Phương Trung Kiên; Người hướng dẫn khoa học: Lê Đức Hậu
281	QD716 .TR121A 2025	353048	Synthesis and modification of CDs/g-C ₃ N ₄ composites for the photocatalytic treatment of volatile organic compounds (VOCs) = Nghiên cứu chế tạo vật liệu quang xúc tác CDs/g-C ₃ N ₄ ứng dụng để xử lý hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (VOCs) / Trần Phương Anh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Xuân Trường
282	QD476 .Đ450M 2025	352997	Synthesis of functionalized Tetrathienylethene applied as ligands for self-assemblies and supramolecules to capture PolyFluoroAlkyl Substances (PAFS) = Tổng hợp Tetrathienylethene chức năng hóa dùng làm phối tử để tự lắp ráp và đại phân tử để bắt giữ các chất PolyFluoroAlkyl (PAFS) / Đỗ Tuấn Minh; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Thanh Tùng
283	TK7874.85 .NG527T 2025	353054	Synthesis of In ₂ O ₃ -WO ₃ heterogeneous nanofibers for gas sensor application = Nghiên cứu chế tạo sợi nano dị thể In ₂ O ₃ -Wo ₃ ứng dụng cho cảm biến khí / Nguyễn Huy Tân; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Thị Thanh Lê
284	TK7874.85 .TR121Q 2025	353064	Synthesis of V ₂ O ₅ nanowires by chemical vapor deposition for application in gas sensor = Tổng hợp dây nano V ₂ O ₅ bằng phương pháp lắng đọng hơi hoá học nhằm ứng dụng cho cảm biến khí / Trần Nguyễn Anh Quân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Hòa
285	R855 .L250T 2026	363289	Tái tạo mảnh vá hộp sọ 3D sử dụng công nghệ học sâu / Lê Đức Toàn; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Hồng Hải
286	HD57.7 .PH104H 2025	352986	Tạo động lực lao động cho nhân viên tại Công ty TNHH Bồn Bể Công Nghiệp Việt Nam / Phạm Quang Hiệp; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Mai Chi
287	TP159 .NG527H 2025	352989	The influence of Cerium and Scandium on Ni-mgAlO _x catalyst for the dry reforming of methane (DRM) = Ảnh hưởng của kim loại Cerium và Scandium trên xúc tác Ni-MgAlO _x cho phản ứng dry reforming khí metan (DRM) / Nguyễn Tường Huy; Người hướng dẫn khoa học: Lê Minh Thắng
288	QA76.9 .V561Đ 2026	363334	Thiết bị chuyển đổi máy chiếu tương tác / Vương Tiến Đạt; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Công Thuần

289	TJ213 .NG527H 2026	363376	Thiết kế bộ điều khiển cho con lắc ngược đôi trên xe / Nguyễn Đình Hồng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Vân Anh
290	TJ223 .PH104T 2025	353071	Thiết kế bộ điều khiển đội hình và tránh vật cản cho hệ đa tác tử / Phạm Quang Tới; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoài Nam
291	R857 .Đ108N 2026	363207	Thiết kế bộ điều khiển không dây cho máy X-quang / Đào Thảo Nguyên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phan Kiên
292	TK5103.4895 .TR312D 2026	353040	Thiết kế hệ thống định vị tầm ngắn sử dụng sóng siêu cao tần băng thông rộng / Trịnh Việt Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đại Dương
293	R857 .M125D 2026	363214	Thiết kế hệ thống đo chỉ số cổ chân - cánh tay (ABI) để hỗ trợ chẩn đoán bệnh lý về động mạch ngoại vi / Mậu Văn Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Duy Hải
294	TK5105.8857 .V561H 2026	363201	Thiết kế hệ thống IoT trong hệ thống giám sát năng lượng tiêu thụ và đánh giá hiệu năng của pin sạc / Vương Xuân Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thúy Anh
295	LB1028.3 .Đ450T 2025	363184	Thiết kế tạo động lực theo mô hình ARCS: Ứng dụng cách tiếp cận Gamification trong học phần Lập trình Game thuộc Chương trình Công nghệ Giáo dục / Đỗ Minh Trí; Người hướng dẫn khoa học: Lê Hiếu Học, Nguyễn Đình Văn
296	QA76.9 .PH104C 2026	363316	Thiết kế thiết bị định vị phục vụ trong công tác điều tra, giám sát và theo dõi phương tiện / Phạm Xuân Cường; Người hướng dẫn khoa học: Lã Thế Vinh
297	TS283 .NG527C 2026	363349	Thiết kế và kiểm bền lò Autoclave phục vụ chế tạo Composite / Nguyễn Tiến Cường; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Đình Quý
298	QA76.9 .Đ450B 2026	363292	Thiết kế và xây dựng hệ thống tổ chức và giám sát thi cử / Đỗ Công Ban; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Quang Dũng
299	QA76.9 .NG537C 2026	363293	Thuật toán lựa chọn và loại bỏ đặc trưng trong kho đặc trưng và các mô hình học máy ứng dụng trong lĩnh vực quản trị rủi ro và tiếp thị trong ngân hàng = Feature selection and reduction algorithms for feature stores and machine learning models in banking risk management and marketing / Nguyễn Mạnh Cường; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Quốc Trung
300	QA76.9 .NG527P 2025	353044	Thuật toán Metaheuristic giải bài toán đa bao phủ và đa kết nối trong mạng cảm biến không dây / Nguyễn Nam Phương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hạnh, Huỳnh Thị Thanh Bình

301	HD45 .NG527T 2025	353089	Thúc đẩy đổi mới sáng tạo tại Viện Hàng không Vũ trụ Viettel / Nguyễn Văn Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu Thủy
302	QA279 .Đ116T 2026	353060	Tính toán BAYES cho quá trình ngẫu nhiên có hàm cường độ dạng lũy thừa / Đặng Sơn Trà; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Văn Cường
303	TK3105 .CH112-O 2026	363202	Tối ưu dung lượng hệ thống năng lượng tái tạo cung cấp cho phụ tải tỉnh Savanakhet, CHDCND Lào / Chanthakoummane Olayvanh; Người hướng dẫn khoa học: <u>Nguyễn Hồng Nhung</u>
304	QA76.9 .M100Đ 2026	363206	Tối ưu hệ thống học máy phân tán trên môi trường điện toán biên, máy với luồng đặt lịch Hybrid Inter-Batch / Ma Việt Đức; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hữu Thanh
305	QA76.585 .NG527L 2026	363245	Tối ưu hóa Chi phí và Hiệu suất Ứng dụng Serverless / Nguyễn Thành Luân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoàng Hải
306	QR388 .Đ116P 2026	363243	Tối ưu hóa điều kiện sử dụng kháng nguyên tái tổ hợp thương mại làm bộ xét nghiệm ELISA phát hiện IgG kháng virus Chikungunya trong mẫu bệnh phẩm lâm sàng tại Việt Nam / Đặng Thị Mai Phương; Người hướng dẫn khoa học: Lê Quang Hòa, Haruka Abe
307	HD55 .NG527H 2026	363352	Tối ưu hoá kiểm soát hàng tồn kho thông qua khung mô hình dựa trên dữ liệu và học máy / Nguyễn Đắc Việt Hà; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Thanh Hồng
308	TP690 .NG527C 2026	363347	Tối ưu hóa nhiệt độ vận hành quá trình xử lý lưu huỳnh (Phân xưởng RHDS-Residue Hydrodesulfurizer) từ sản phẩm đáy của phân xưởng chưng cất khí quyển nhằm kéo dài thời gian làm việc của xúc tác / Nguyễn Hữu Cường; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Liên
309	QA76.9 .NG527N 2025	353075	Tối ưu hóa phân phối truy vấn trong mạng chuỗi khối sử dụng phương pháp Q-learning / Nguyễn Bá Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Tuấn Đạt
310	HD38.5 .NG527G 2026	363264	Tối ưu hoá quyết định mua hàng: Bài toán phân bổ đơn hàng trong ngành công nghiệp công nghệ cao = Optimizing procurement decision: Order allocation problem in high tech industry / Nguyễn Hương Giang; Người hướng dẫn khoa học: Dương Mạnh Cường
311	TK2070 .NG527Đ 2025	363196	Tối ưu hóa sạc xả xe điện ở lưới điện phân phối có tích hợp năng lượng tái tạo - Áp dụng cho lưới điện Hà Nội / Nguyễn Anh Đức; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Tuyên

312	TK1341 .NG527L 2026	363251	Tối ưu hóa vận hành hệ thống điện tích hợp nhà máy điện hạt nhân với lò phản ứng kiểu modun nhỏ / Nguyễn Mạnh Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hoài Thu
313	TK7882 .NG527L 2026	363308	Tối ưu năng lượng tiêu thụ cho thiết bị giám sát sức khỏe có định vị toàn cầu / Nguyễn Thị Nhật Lệ; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Minh
314	TA418.9 .NG527T 2025	353037	Tổng hợp và nghiên cứu tính chất hóa lý và tính chất điện sắc của vật liệu tổ hợp nano $g-C_3N_4@WO_3 \cdot nH_2O$ chế tạo bằng phương pháp hóa ướt với sự hỗ trợ của vi sóng / Nguyễn Văn Trường; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Mai, Nguyễn Công Tú
315	QA76.9 .NG527M 2026	353085	Towards Privacy in Investment on Public Blockchains = Tính riêng tư cho bài toán đầu tư trong mạng chuỗi khối / Nguyễn Huy Minh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Vĩnh Đức
316	QA76.9 .PH105T 2026	363317	Trực quan hóa dữ liệu dân cư phục vụ mục tiêu thống kê dân số / Phan Minh Tân; Người hướng dẫn khoa học: Trần Việt Trung
317	TP248.65 .NG527L 2025	353026	Tuyển chọn chủng vi khuẩn sinh axit và có khả năng phân giải protein ứng dụng trong xử lý phụ phẩm tôm / Nguyễn Thị Thùy Linh; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Thị Yên
318	TH6014 .PH104H 2026	363267	Ứng dụng công nghệ Design Builder để nghiên cứu, tính toán hiệu quả năng lượng cho công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp / Phạm Hoàng Hiệp; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Quốc Vương
319	TJ211.415 .L250Đ 2026	363212	Ứng dụng học máy nâng cao độ chính xác và giảm thời gian phát hiện nhằm tránh va chạm trong vùng hoạt động tương tác giữa robot cộng tác và con người / Lê Minh Đức; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Tiến Dũng
320	TA357 .NG527S 2026	363210	Ứng dụng mạng nơ ron dựa trên định luật vật lý để mô phỏng dòng lưu chất không nén / Nguyễn Đặng Thái Sơn; Người hướng dẫn khoa học: Dương Việt Dũng, Ngô Ích Long
321	TJ211.4 .NG527H 2025	352982	Ứng dụng Origami trong thiết kế bánh xe cho robot tự hành / Nguyễn Ngọc Hải; Người hướng dẫn khoa học: Thái Phương Thảo
322	TK454.2 .V400B 2026	353067	Ứng dụng phần mềm Revit trong mô hình BIM để tính toán thiết kế tối ưu hóa hệ thống điện trong công trình / Vũ Trọng Bách; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Quốc Vương

323	TD888 .NG527T 2026	363200	Ước tính lượng phát thải bụi PM2,5 từ một số nhà máy xi măng điển hình / Nguyễn Thu Trang; Người hướng dẫn khoa học: Lý Bích Thủy
324	G70 .V400A 2026	363297	Using satellite images to analyze temperature trends and the impact of urbanization on temperature trends in Vietnam = Sử dụng ảnh vệ tinh để phân tích xu hướng nhiệt độ và ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa đến xu hướng nhiệt độ tại Việt Nam / Vũ Đức Anh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Nguyên Ngọc
325	TA1634 .V400N 2026	363296	Violence Detection and Person Re-Identification for Multi-Camera Surveillance Systems = Phát hiện bạo lực và tái định danh người cho hệ thống giám sát đa camera / Vũ Thị Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Tuấn Linh
326	QA76.9 .NG527G 2026	353036	Voice adaptation for Vietnamese Text-to-Speech in Low-Resource settings = Thích nghi giọng nói tiếng Việt trong điều kiện tài nguyên hạn chế / Nguyễn Thị Thu Giang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu Trang
327	TK5105.5 .D561H 2026	363358	Xây dựng hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin phục vụ cho công tác chuyển đổi số tại VNPT Hà Nội / Dương Đức Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hữu Phát
328	TE228.3 .NG527L 2025	353016	Xây dựng hệ thống cảnh báo tắc nghẽn giao thông kết hợp tracking multicamera – giải pháp tối ưu hóa lộ trình / Nguyễn Thành Lợi; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hữu Phát
329	QA76.9 .NG527M 2026	363372	Xây dựng hệ thống giám sát quản lý tập trung các máy tính và thiết bị ngoại vi tại các địa phương / Nguyễn Thị Thúy Mai; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Văn Hiệp
330	TS192 .NG527C 2026	363338	Xây dựng hệ thống quản lý và bảo trì thiết bị tập trung vào độ tin cậy dựa trên phân tích tình hình tại Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn giai đoạn 2021-2023 / Nguyễn Bá Hoàng Cường; Người hướng dẫn khoa học: Đào Quốc Tuy
331	R858 .H450K 2025	352996	Xây dựng hệ thống trung tâm theo dõi bệnh nhân / Hồ Duy Khang; Người hướng dẫn khoa học: Dương Trọng Lượng
332	TK1087 .L250N 2025	363181	Xây dựng hệ thống tự thích ứng với vị trí mặt trời, giám sát dữ liệu của hệ thống trong thời gian thực / Lê Hoài Nam; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Minh Châu
333	QA76.9 .PH104N 2025	363160	Xây dựng hệ thống website phân tích và hiển thị tín hiệu điện tim / Phạm Công Nhật; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Văn Chiến

334	QA76.9 .NG527C 2026	363313	Xây dựng kho đặc trưng dựa trên nền tảng dữ liệu lớn được lưu trữ dưới dạng đồ thị để trích xuất đặc trưng về mối quan hệ giữa các khách hàng cá nhân trong ngân hàng / Nguyễn Viết Chính; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Quốc Trung
335	HF5548.32 .NG527T 2025	363171	Xây dựng khung hỗ trợ ra quyết định lựa chọn giải pháp giảm phát thải khí nhà kính cho giao hàng trong thương mại điện tử tại Việt Nam / Nguyễn Hà Minh Trí ; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Hương
336	QA76.9 .NG527M 2026	363310	Xây dựng mô đun hỗ trợ trực quan hóa và nâng cao khả năng cảnh báo, giám sát cho hệ thống SCADA / Nguyễn Hoàng Minh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Hoàng Hải
337	RC480.5 .NG527Q 2026	363250	Xây dựng mô hình tư vấn tâm lý thông minh dựa trên nhận diện cảm xúc đa phương thức / Nguyễn Hữu Quyền; Người hướng dẫn khoa học: Trương Công Tuấn
338	RC547 .NG527P 2025	353005	Xây dựng thuật toán hỗ trợ chẩn đoán hội chứng ngừng thở khi ngủ dựa trên tín hiệu ECG / Nguyễn Văn Phong; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Duy Hải
339	QA76.9 .NG450 2026	363270	Xây dựng ứng dụng hỗ trợ nghiệp vụ chăm sóc khách hàng trong ngân hàng sử dụng GenAI / Ngô Văn Nam; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Văn Thiệu
LUẬN ÁN			
1	LB1028.5 .L250C 2025	360003	Dạy học bằng trò chơi số và vận dụng trong chương trình đào tạo ngành công nghệ giáo dục / Lê Huy Cường; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hương Giang, Nguyễn Xuân Lạc
2	LB1027.23 .TR561P 2025	360005	Dạy học theo tiếp cận năng lực và vận dụng trong dạy học kiến thức cơ sở ngành công nghệ thông tin ở các trường đại học công an nhân dân / Trương Việt Phúc; Người hướng dẫn khoa học: Trần Khánh Đức
3	QA166.22 .PH104H 2025	360008	Đa thức độc lập của đồ thị và một số vấn đề liên quan / Phạm Mỹ Hạnh; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Trọng Hoàng, Đoàn Duy Trung
4	TS654.5 .L250V 2026	360016	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số công nghệ trong quá trình đánh bóng bằng laser quang sợi phát xung đến hiệu suất giảm nhám bề mặt chi tiết cơ khí / Lê Văn Vãn; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thanh Tùng, Trịnh Quang Hưng
5	TP248.65 .NG527C 2026	360015	Nghiên cứu chế tạo Nanochitin từ Chitin vỏ tôm nhằm ứng dụng giảm muối trong chế biến thực phẩm / Nguyễn Thị Chà; Người hướng dẫn khoa học: Hồ Phú Hà, Nguyễn Tiến Thành

6	TA418.9 .L250T 2026	360025	Nghiên cứu chế tạo ống Nano TiO ₂ bằng phương pháp điện hóa trên nền titan định hướng ứng dụng trong cấy ghép xương / Lê Văn Toán; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Hùng Vượng, Tạ Quốc Tuấn
7	QA76.9 .NG527T 2026	360009	Nghiên cứu đề xuất các thuật toán học tăng cường cho bài toán lập lịch đối với giao thức MPQUIC / Nguyễn Thành Trung; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phi Lê
8	TK1010 .Đ450A 2025	360006	Nghiên cứu điều khiển bộ biến đổi điện tử công suất đa năng cho ứng dụng tích trữ năng lượng trong hộ gia đình / Đỗ Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hoàng Phương, Nguyễn Quang Địch
9	TK2795 .TR121S 2025	360004	Nghiên cứu giải pháp cải thiện chất lượng làm việc của bộ nguồn tần số 400hz cho máy bay dùng pin Lithium-Ion / Trần Quế Sơn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quang Địch, Nguyễn Kiên Trung
10	T50 .H407T 2026	360013	Nghiên cứu phương pháp đo dịch chuyển độ chính xác cao sử dụng nguồn laser điều biến tần số / Hoàng Anh Tú; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thanh Tùng
11	TA357.5 .PH104T 2026	360019	Nghiên cứu phương pháp đo lường 3d bề mặt phản xạ và xác định vị trí, phân loại vi hạt sử dụng kỹ thuật holography / Phạm Đức Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thanh Tùng, Phạm Đức Quang
12	TN400 .NG450D 2026	360022	Nghiên cứu quá trình hoàn nguyên quặng sắt viên bằng phương pháp vi sóng / Ngô Quốc Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoàng Việt, Nguyễn Minh Thuyết
13	TJ1185 .TR121Đ 2026	360014	Nghiên cứu quá trình phay cao tốc có hỗ trợ gia nhiệt thép làm khuôn đã nhiệt luyện / Trần Pháp Đông; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Toàn
14	TS200 .H407K 2026	360023	Nghiên cứu quá trình tạo hình biến dạng dẻo cục bộ tấm kim loại có gia nhiệt / Hoàng Trung Kiên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Toàn
15	TP363 .NG527P 2026	360010	Nghiên cứu quá trình truyền nhiệt truyền chất để xác định chế độ sấy cho đông trùng hạ thảo bằng phương pháp thăng hoa / Nguyễn Văn Phúc; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Nguyên An
16	TJ782 .NG527T 2026	360024	Nghiên cứu tận dụng nhiệt khí thải của động cơ đốt trong để phát điện / Nguyễn Tiến Tấn; Người hướng dẫn khoa học: Khổng Vũ Quảng, Nguyễn Duy Vinh
17	TJ211 .NG527T 2026	360012	Nghiên cứu và phát triển phương pháp điều khiển robot vi sai dựa trên đại số gia tử / Nguyễn Sỹ Tài; Người hướng dẫn khoa học: Mạc Thị Thoa, Nguyễn Xuân Thuận

18	QA377 .NG527B 2026	360018	Nonexistence and boundedness results for some degenerate Elliptic and Parabolic equations = Về tính bị chặn và sự không tồn tại nghiệm của một số phương trình Elliptic và Parabolic suy biến / Nguyễn Văn Biết; Người hướng dẫn khoa học: Dương Anh Tuấn, Đào Trọng Ouyết
19	QA76.9 .NG527D 2026	360017	Recognition of student activities from classroom videos using deep neural networks = Nghiên cứu và phát triển phương pháp nhận dạng hoạt động của người học từ video dựa trên các mạng học sâu / Nguyễn Thị Phương Dung; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Lan, Nguyễn Hữu Quỳnh
20	LB1028 .Đ435H 2026	360021	Stem trong giảng dạy thiết kế hệ thống cung cấp điện, trình độ đại học ngành kỹ thuật điện / Đoàn Văn Hải; Người hướng dẫn khoa học: Lê Huy Tùng
21	LB1028.5 .NG527N 2026	360020	Sử dụng AI Chatbot và trò chơi trong dạy học môn Toán ở bậc tiểu học nhằm phát triển năng lực học tập tự điều chỉnh của học sinh / Nguyễn Thị Hoài Nam; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Tứ Thành, Nguyễn Thị Hương Giang
22	QA431 .H407T 2025	360007	Tích chập suy rộng rời rạc liên quan đến phép biến đổi h-laplace trên thang thời gian / Hoàng Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Xuân Thảo
23	LB1139.35 .V400H 2026	360011	Xây dựng tiến trình tổ chức giảng dạy STEM cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi / Vũ Thị Hà; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Hạnh